Năm học: 2024-2025

Tiết 30- BÀI 13**: ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN (1226 – 1400)** (Tiết 1)

(Thời gian thực hiện: 03 tiết – Từ tiết 30 đến tiết 32)

Ngày soạn: 02/02/2025

Ngày giảng; 7A- 10/02/2025

7B- 05/02/2025

7C- 10/02/2025

7D- 06/02/2025

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức:

- Trình bày hoàn cảnh nước ta cuối thời Lý.

- Mô tả được sự thành lập nhà Trần.

- Nêu hiểu biết về Trần Thủ Độ, nhận xét vai trò của ông đối với sự thành lập nhà Trần.

- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị của Đại Việt thời Trần.

- Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Trần và so sánh với bộ máy nhà nước thời Lý.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm, …

b. Năng lực đặc thù:

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử.

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tưu duy Lịch sử.

- Vận dung kiến thức, kĩ năng đã học giới thiệu về một di tích lịch sử thời Trần tại địa phương.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

+ Trân trọng công sức của cha ông trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

- Yêu nước: Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho học sinh.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên:

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Một số hình ảnh, tư liệu cuối thời kì nhà Lý, nhà Trần.

- Sơ đồ bộ máy quan lại và đơn vị hành chính.

2. Học sinh:

- Sưu tầm tài liệu; tìm hiểu trước kiến thức, tư liệu có liên quan đến bài học.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** HS quan sát tranh, trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV cho học sinh nghe bài hát, yêu cầu học sinh nhận biết tên bài hát.

***? Bài hát viết về triều đại nào trong lịch sử Việt Nam?***

***? Em hiểu Hào Khí Đông A là gì?***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS lắng nghe, nhận biết bài hát.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**HS**:

- HS nghe nhạc, trả lời câu hỏi.

**Gợi ý trả lời:**

**-** “Bài hát Hào Khí Đông A”

- Bài hát viết về hào khí thời Trần.

- Hào khí Đông A là hào khí nhà Trần, là câu nói được dùng để chỉ chí khí mạnh mẽ, oai hùng, hào sảng của thời nhà Trần (thời kì mà thời Trần có những chiến công lẫy lừng khi cả ba lần đều đánh tan quân xâm lược Mông Nguyên). Đó là tinh thần tự lập, tự cường, lòng yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng mọi kẻ thù.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em thân mến! Nhà Trần đã đi vào lịch sử với hào khí Đông A cuồn cuộn thác lũ quét sạch quân xâm lược. Nhà Trần đã phát triển tiếp nối nhà Lý, đưa văn minh Đại Việt phát triển lên một tầm cao mới. Lê Quý Đôn – Nhà bác học ở thế kỉ XVIII đã đánh giá: “Nhà Trần… làm cho quang vinh cả sử sách, không thẹn với trời đất”. Vậy vì sao Lê Quý Đôn có những đánh giá cao về nhà Trần như vậy? Để trả lời câu hỏi đó, chúng ta cùng tìm hiểu bài học ngày hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Sự thành lập nhà Trần**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được quá trình thành lập nhà Trần.

- Nêu hiểu biết về hoàn cảnh nước ta cuối vương triều Lý.

- Giới thiệu đôi nét về Đền Trần (Nam Định)

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV yêu cầu hs hoạt động nhóm lớn (chia lớp 4 nhóm), nghiên cứu sách giáo khoa hoàn thành phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Sản phẩm** | | ***Câu 1: Cuối thời Lý, tình hình nước ta như thế nào?*** |  | | ***Câu 2: Nhà Trần được thành lập như thế nào?*** |  | | ***Câu 3: Em có nhận xét gì về hoàn cảnh thành lập nhà Trần?*** |  |   **GV giới thiệu**, mở rộng cung cấp thêm sử liệu về hoàn cảnh nước ta cuối thời Lý.  **Kĩ thuật dự án:** Dựa vào phần “Em có biết”, kiến thức đã tìm hiểu ở nhà, em hãy nêu hiểu biết về dòng họ Trần và Đền Trần (Nam Định) **(Hs làm việc nhóm trả lời câu hỏi)**  **GV cung cấp sử liệu** về Trần Thủ Độ và yêu cầu học sinh nhận xét vai trò của Trần Thủ Độ với sự thành lập nhà Trần.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Gợi ý trả lời:**   |  |  | | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Sản phẩm** | | ***Câu 1: Cuối thời Lý, tình hình nước ta như thế nào?*** | - Cuối thế kỉ XII, nhà Lý ngày càng suy yếu, phải dựa vào họ Trần để đánh dẹp các thế lực chống đối. | | ***Câu 2: Nhà Trần được thành lập như thế nào?*** | - Tháng 1 – 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng Trần Cảnh 🡪 Nhà Trần thành lập. | | ***Câu 3: Em có nhận xét gì về hoàn cảnh thành lập nhà Trần?*** | - Nhà Trần thành lập là cần thiết trong hoàn cảnh lịch sử Đại Việt lúc bấy giờ. |   **Gợi ý:**  **GV giới thiệu**, mở rộng cung cấp thêm sử liệu về hoàn cảnh nước ta cuối thời Lý.  Theo Khâm định Việt sử thông giám cương mục:  "Bấy giờ nhà vua vẫn cứ tiến hành mọi việc thổ mộc không ngừng, nghe nói ngoài kinh thành có giặc cướp, cũng giả vờ làm ngơ để bưng bít đi, chỉ ham thích của cải. Các bầy tôi (quan lại) đều bắt chước, tranh nhau bán quan buôn ngục, ngoài ra không còn nghĩ đến việc gì."  - Từ cuối thế kỉ XII, nhà Lý suy yếu. Chính quyền không còn chăm lo đến đời sống của nhân dân, quan lại ăn chơi sa đọa.  - Lụt lội, hạn hán, mất mùa liên tiếp xảy ra. Dân chúng rất cực khổ.  - Ở Nghệ An, Thanh Hoá, Ninh Bình... dân nghèo nổi dậy đấu tranh. Trong tình hình đó, một số thế lực phong kiến ở các địa phương lại đánh giết lẫn nhau, quấy phá nhân dân và chống lại triều đình. Nhà Lý phải dựa vào thế lực họ Trần để chống lại các lực lượng nổi loạn nên đã tạo điều kiện và thời cơ cho họ Trần buộc Chiêu Hoàng (vua cuối cùng của nhà Lý) phải nhường ngôi cho Trần Cảnh vào tháng 12, năm Ất Dậu (đầu năm 1226).  **Nêu hiểu biết của em về triều Trần, Đền Trần (Nam Định):**  - Dòng họ Trần xuất thân làm nghề đánh cá tại vùng hạ lưu sông Hồng (Thái Bình và Nam Định ngày nay), sau trở nên giàu có và là một thế lực mạnh.  - Khu di tích Đền Trần (Nam Định) là ngôi đền thờ 14 vị vua Trần cùng các quan lại có công phụ tá. Nơi đây còn nổi tiếng là Lễ Khai ấn Đền Trần dịp đầu xuân và hội Đền Trần vào tháng Tám Âm lịch hàng năm. Trải qua chiều dài lịch sử, đến nay, Lễ Khai ấn đền Trần không chỉ mang đậm giá trị truyền thống mà còn mang ý nghĩa giáo dục lịch sử sâu sắc, thể hiện đạo lí “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta.  **GV cung cấp sử liệu về Trần Thủ Độ và yêu cầu học sinh nhận xét vai trò của Trần Thủ Độ với sự thành lập nhà Trần.**  **-** Trần Thủ Độ sinh năm Giáp Dần (1194), ở Lưu Gia, Tinh Cương, hương Đa Cương (nay là làng Lưu Xá, xã Canh Tân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).  - Trần Thủ Độ là một đại công thần, là người sáng lập và trực tiếp lãnh đạo công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước những năm đầu thời kỳ nhà Trần.  - Trong suốt 40 năm (1226-1264), cuộc đời và sự nghiệp của ông gắn liền với nghiệp đế của họ Trần, với quá trình khôi phục và phát triển kinh tế xã hội Việt Nam từ đống tro tàn của triều Lý vào thế kỷ XIII.  🡪 Trần Thủ Độ xứng đáng xếp vào hàng kiệt xuất, đi đầu trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước trong lịch sử dân tộc.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV nhấn mạnh:** Cuối thế kỉ XIII, nhà Lý rơi vào tình trạng suy thoái nghiêm trọng. Lúc bấy giờ, các thế lực phong kiến ở các địa phương đánh giết lẫn nhau khiến cho xã hội rối loạn. Trong hoàn cảnh đó, nhà Trần thành lập, thay nhà Lý quản lí đất nước là một việc làm cần thiết để ổn định tình hình chính trị, xã hội, cải thiện đời sống cho nhân dân, xây dựng đất nước. Vậy sau khi thành lập chính quyền mới, nhà Trần đã xây dựng bộ máy nhà nước như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **1.** Sự thành lập nhà Trần  - Cuối thế kỉ XII, nhà Lý ngày càng suy yếu, phải dựa vào họ Trần để đánh dẹp các thế lực chống đối.  - Tháng 1 – 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng Trần Cảnh 🡪 Nhà Trần thành lập.  - Nhà Trần thành lập là cần thiết trong hoàn cảnh lịch sử Đại Việt lúc bấy giờ. |

**2.2. Tình hình chính trị**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị của Đại Việt thời Trần.

- Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Trần và so sánh với bộ máy nhà nước thời Lý.

- Thông qua hình 2, trình bày được cách tổ chức quân đội thời Trần.

**b. Nội dung:** - GV sử dụng phiếu học tập, kĩ thuật dự án để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.

- HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Nhiệm vụ 1.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV yêu cầu hs hoạt động nhóm lớn (chia lớp 4 nhóm), nghiên cứu sách giáo khoa tìm hiểu tình hình chính trị thời Trần theo **kĩ thuật công đoạn**  **1:** Chia lớp thành 4 nhóm: nhóm 1, 2- thảo luận câu 1, nhóm 3,4- thảo luận câu 2.  ***Nhóm 1, 2: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước và tìm hiểu chính sách đối ngoại nhà Trần.***  ***Nhóm 3, 4: Tìm hiểu về cách tổ chức quân đội, luật pháp thời Trần.***  ***? Em có nhận xét gì về bộ máy chính quyền thời Trần?***  ***? So sánh với bộ máy chính quyền thời Lý, em thấy có điểm gì giống và khác nhau?***  ***GV chiếu hình 2: Thạp gốm có trang trí cảnh chiến binh luyện tập võ nghệ, yêu cầu học sinh quan sát, mô tả, nhận xét.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động nhóm bàn làm phiếu học tập  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **2:** Sau khi các nhóm thảo luận và ghi kết quả thảo luận vào giấy A0 xong, các nhóm sẽ luân chuyển giấy AO ghi kết quả thảo luận cho nhau. Cụ thể là: Nhóm 1 chuyển cho nhóm 3, Nhóm 2 chuyển cho nhóm 4 và ngược lại.  **3:** Các nhóm đọc và góp ý kiến bổ sung cho nhóm bạn. Sau đó lại tiếp tục luân chuyển kết quả cho nhóm tiếp theo và nhận tiếp kết quả từ một nhóm khác để góp ý.  **4:** Hs treo kết quả lên bảng, GV chữa và chốt kiến thức.  **Gợi ý trả lời:**  ***Nhóm 1, 2: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước và tìm hiểu chính sách đối nội, đối ngoại nhà Trần.***    **\*Chính sách đối nội:** Tăng cường quản lí các địa phương, nhất là các khu vực miền núi và biên viễn.  **\* Chính sách đối ngoại:** Hòa hiếu với các nước phương Bắc. Chăm-pa, Chân Lạp, Ai Lao, đều đến tiến cống, thiết lập quan hệ buôn bán với Đại Việt.  ***Nhóm 3,4: Tìm hiểu về cách tổ chức quân đội, luật pháp thời Trần.***  **\* Tổ chức quân đội:**  + Quân đội được hoàn thiện được phân chia quy củ: quân triều đình, quân các lộ, phủ, quân vương hầu và dân binh ở làng xã.  **+** Chính sách “ngụ binh ư nông”: Gửi binh ở nhà nông.Một số binh lính luân phiên nhau về làm ruộng ở làng xã lúc bình thường, nếu có chiến tranh sẽ huy động tất cả đi chiến đấu.  **\* Luật pháp:** Nhà Trần ban hành bộ Quốc triều hình luật, các cơ quan pháp luật được tăng cường và hoàn thiện hơn.  ***? Em có nhận xét gì về bộ máy chính quyền thời Trần?***  Bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương được tổ chức quy củ và hoàn thiện.  ***? So sánh với bộ máy chính quyền thời Lý, em thấy có điểm gì giống và khác nhau?***  Tổ chức bộ máy chính quyền và hành chính các cấp thời Trần được tổ chức quy củ và hoàn thiện hơn so với thời Lý. Đặc biệt thời Trần có thêm chức Thái Thượng Hoàng (Vua cha) cùng với vua con cai quản đất nước trong thời gian đầu khi vua con lên ngồi. Nhờ đó bộ máy hành chính ở triều đình và các địa phương được tổ chức quy củ hơn.  **🡪Chứng tỏ năng lực quản lí đất nước của nhà Trần được nâng cao.**  **GV chiếu hình 2: Thạp gốm có trang trí cảnh chiến binh luyện tập võ nghệ, yêu cầu học sinh quan sát, mô tả, nhận xét.**  **Mô tả:** Trên thạp có hình ảnh các binh sĩ đang luyện tập võ nghệ. Binh sĩ cầm khiên, cầm mác, … đang hăng say luyện tập, bên cạnh đó là chú voi chiến con vật được coi là “người bạn” chiến đấu thân thiết của các tướng lĩnh và binh sĩ thời Trần, …  **Nhận xét:** Hình ảnh phần nào khắc họa tinh thần thượng võ, ý chí quyết tâm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước của nhân dân ta thời kì này. Đồng thời thể hiện được tay nghề của người thợ làm gốm thời Trần  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập& sản phẩm học tập của HS.  **GV nhấn mạnh:** Có thể thấy rằng, bằng nhiều biện pháp tích cực, nhà Trần đã củng cố được chế độ quân chủ trung ương tập quyền, tăng cường luật pháp; nhờ vậy quốc gia Đại Việt thời Trần đã có bước phát triển trên tất cả các lĩnh vực. Không chỉ chính trị mà kinh tế, xã hội cũng có những bước tiến rõ rệt so với thời Lý. Vậy tình hình kinh tế, xã hội thời Trần như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu trong nội dung của tiết học sau. | 2. Tình hình chính trị  **- HS vẽ sơ đồ vào vở**  **\*Chính sách đối nội:** Tăng cường quản lí các địa phương, nhất là các khu vực miền núi và biên viễn.  **\* Chính sách đối ngoại:** Hòa hiếu với các nước phương Bắc.  **\* Tổ chức quân đội:**  + Quân đội được hoàn thiện được phân chia quy củ: quân triều đình, quân các lộ, phủ, quân vương hầu và dân binh ở làng xã.  **+** Chính sách “ngụ binh ư nông”  **\* Luật pháp:** Quốc triều hình luật, các cơ quan pháp luật được tăng cường và hoàn thiện hơn. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập trắc nghiệm thông qua trò chơi **“Bay lên n”.**

***Câu 1: Nhà Lý suy yếu vào khoản thời gian nào?***

A. Cuối thế kỉ X

B. Cuối thế kỉ XI

**C. Cuối thế kỉ XII**

D. Cuối thế kỉ XIII

***Câu 2: Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân kiến nhà Lý sụp đổ?***

A. Chính quyền không chăm lo đến đời sông nhân dân, quan lại ăn chơi sa đọa.

B. Hạn hán, lụt lội, mất mùa liên tiếp xảy ra, đời sống nhân dân cực khổ. Khởi nghĩa nông dân nổ ra ở khắp nơi.

**C. Quân Tống tiến công xâm lược nước ta và lật đổ nhà Lý.**

D. Các thế lực phong kiến địa phương nổi dậy chống lại triều đình.

***Câu 3: Nhà Trần được thành lập năm bao nhiêu?***

A. Năm 1225.

**B. Năm 1226.**

C. Năm 1227.

D. Năm 1228.

***Câu 4: Một chế độ đặc biệt chỉ có trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?***

**A. Chế độ Thái Thượng Hoàng.**

B. Chế độ lập Thái tử sớm.

C. Chế độ nhiều Hoàng hậu.

D. Chế độ Nhiếp chính vương.

***Câu 5: Bộ máy nhà nước thời Trần được tổ chức theo chế độ nào?***

**A. Trung ương tập quyền.**

B. Vừa trung ương tập quyền vừa phong kiến phân quyền.

C. Vua nắm quyền tuyệt đối.

D. Phong kiến phân quyền.

***Câu 6: Các xưởng thủ công nhà nước không sản xuất những mặt hàng gì?***

A. Đúc tiền.

B. Khai thác vàng, đúc đồng.

C. Đồ tơ lụa, quần áo cho vua quan.

**D. Đúc tiền, chế tạo vũ khí, đóng thuyền.**

***Câu 7: Bộ luật nào được ban hành dưới thời Trần?***

A. Hình thư

**B. Quốc triều Hình luật**

C. Luật Hồng Đức

D. Hoàng Việt luật lệ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Gợi ý trả lời:**

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

***Bài tập 1: Dựa vào kiến thức đã học, em hãy cho biết sự thành lập triều Trần thay cho triều Lý vào đầu thế kỉ XIII có phù hợp với yêu cầu lịch sử không? Vì sao?***

**GV cho học sinh xem video sự thành lập nhà Trần:**

[**https://www.youtube.com/watch?v=hhetbsZ16Rg**](https://www.youtube.com/watch?v=hhetbsZ16Rg)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**Gợi ý trả lời:**

***- Phù hợp với yêu cầu lịch sử***

***- Vì:***

*+ Thế kỉ XII, nhà Lý ngày càng suy yếu, vua quan ăn chơi sa đọa 🡪 xã hội rối ren, kinh tế yếu kém.*

*+ Nhà Trần sau khi lên thay nhà Lý đã trấn hưng, xây dựng, củng cố đất nước, …*

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

- Học bài cũ và làm bài tập vở bài tập

- Đọc, tìm hiểu trước nội dung mục 3: Tình hình kinh tế, xã hội

+ Mô tả hình 3,4/SGK nêu nhận xét

+ Tìm hiểu về cảng Vân Đồn xưa và nay.

+ Vẽ sơ đồ xã hội thời Trần.

…………………………………………………………

Năm học: 2024-2025

Tiết 31**- BÀI 13: ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN (1226 – 1400)** (Tiết 2)

(Thời gian thực hiện: 03 tiết – Từ tiết 30 đến tiết 32)

Ngày soạn: 28/01/2025

Ngày giảng; 7A- 13/02/2025

7B- 12/02/2025

7C- 13/02/2025

7D- 11/02/2025

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức:

- Trình bày được những nét chính về tình hình kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp, xã hội thời Trần.

- Vận dụng vẽ sơ đồ xã hội và nêu được đặc điểm của mỗi tầng lớp.

- Nêu hiểu biết về cảng Vân Đồn (Quảng Ninh), Hội Thống (Nghệ An).

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

b. Năng lực đặc thù:

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử.

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tưu duy Lịch sử.

- Vận dung kiến thức, kĩ năng đã học giới thiệu về một di tích lịch sử thời Trần tại địa phương.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

+ Trân trọng công sức của cha ông trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

- Yêu nước: Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho học sinh.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên:

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Một số hình ảnh, tư liệu về nhà Trần.

- Sơ đồ bộ xã hội thời Trần.

2. Học sinh:

- Sưu tầm tài liệu; tìm hiểu trước kiến thức, tư liệu có liên quan đến bài học.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** HS quan sát tranh, trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV cho học sinh xem hình ảnh về cảng Vân Đồn ngày nay và yêu cầu học sinh nhận xét.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS quan sát video

Bước 3: Báo cáo thảo luận

HS trả lời câu hỏi.

Gợi ý trả lời:

Nhận xét: Cảng Vân Đồn hiện nay đã trở thành khu kinh tế ven biển quan trọng, thúc đẩy và gắn kết quan hệ thương mại giữa Việt Nam với quốc tế.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em thân mến! Thương cảng Vân Đồn được thành lập từ thời nhà Lý. Vào năm 1149 đời vua Lý Anh Tông, Thương cảng Vân Đồn đã góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của lịch sử dân tộc Đại Việt. Tuy nhiên, phải đến dưới thời Trần, Vân Đồn mới thực sự phát triển mạnh mẽ, trở thành thương cảng lớn và có vị trí quan trọng nhất của Đại Việt. Đièu này chứng tỏ kinh tế thời Trần đã có sự chuyển mình mạnh mẽ so với thời Lý. Vậy nhà Trần đã có những chính sách gì để phát triển nền kinh tế của đất nước? Cùng với đó xã hội có chuyển biến ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2. 3. Tình hình kinh tế, xã hội**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày, mô tả những nét chính về tình hình nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp thời Trần.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát H3, H4, H5, tư liệu Kết nối với ngày nay, kết hợp thông tin SGK hoàn thành nội dung vào phiếu học tập số 2 theo kĩ thuật Think-pair-share, thời gian 5 phút.  - Think: HS làm việc cá nhân, thời gian 2 phút  - Pair: Sau đó, HS trao đổi cặp đôi (bạn bên cạnh), thời gian 2 phút  - Share: HS được mời chia sẻ, GV gọi ngẫu nhiên theo STT, HS nêu ý kiến không trùng lặp với ý kiến của HS khác, thời gian 1 phút.  ***Phiếu học tập số 2***  ***Tình hình kinh tế, xã hội thời Trần***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Kinh tế*** | ***Nông nghiệp*** |  | | ***Thủ công nghiệp*** |  | | ***Thương nghiệp*** |  | | ***Xã hội***  ***(Sơ đồ hóa)*** |  | |   ***? Vì sao việc lập điền trang của các tôn thất cũng là một biện pháp phục hồi và phát triển nông nghiệp của nhà Trần?***  ***? Quan sát, mô tả hình 3,4 và nêu nhận xét về sản xuất thủ công nghiệp thời Trần?***  ***? Sự phát triển của một số thương cảng thời Trần chứng tỏ điều gì?***  **GV giới thiệu cảng Vân Đồn xưa và yêu cầu học sinh nhận xét.**  GV cho hs xem video giới thiệu về cảng Vân Đồn (từ đầu đến 2p10s)  <https://www.youtube.com/watch?v=UAvj7TLgqrw>  **Để hiểu rõ đặc điểm của mỗi tầng lớp trong xã hội thời Trần, giáo viên cho hs làm bài tập nối.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tầng lớp** |  | **Đặc điểm** | | a. Quý tộc | 1. Số lượng đông đảo, chuyên cày câí trong các điền trang hoặc phục dịch trong các gia đình quý tộc. | | b. Nhân dân lao động | 2. Làm việc trong các xưởng thủ công, buôn bán, số lượng ngày càng tăng. | | c. Thợ thủ công, thương nhân | 3. Cày cấy ruộng đất công làng xã, lĩnh canh ruộng đất của địa chủ | | d. Nông nô, nô tì | 4. Có nhiều đặc quyền, nắm giữ các chức vụ quan trọng của bộ máy chính quyền |   ***? Em có nhận xét gì về xã hội thời Trần?***  **Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3**. HS trình bày sản phẩm, báo cáo kết quả hoạt động.  **Dự kiến sản phẩm:**  ***Phiếu học tập số 2***  ***Tình hình kinh tế, xã hội thời Trần***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Kinh tế*** | ***Nông nghiệp*** | - Đề ra những chính sách phục hồi và phát triển nông nghiệp: khai hoang, đắp đê phòng lụt, xây dựng các công trình thủy lợi, miễn giảm tô thuế | | ***Thủ công nghiệp*** | + Công xưởng thủ công nhà nước: đúc tiền, chế tạo vũ khí, đóng thuyền chiến, …  + Triều đình trưng dụng thợ giỏi để xây dựng công trình lớn.  + Tại Làng xã và kinh đô hình thành thêm nhiều làng nghề, phường nghề.  + Sản phẩm thủ công đa dạng. | | ***Thương nghiệp*** | + Thăng Long hình thành nhiều phường nghề buôn bán.  + Cửa khẩu dọc biến giới và các cửa biển như Vân Đồn, Hội Thống trở thành nơi buôn bán tấp nập, nhiều thương nhân các nước đến trao đổi hàng hóa | | ***Xã hội***  ***(Sơ đồ hóa)*** |  | |   ***? Vì sao việc lập điền trang của các tôn thất cũng là một biện pháp phục hồi và phát triển nông nghiệp của nhà Trần?***  Nhà Trần cho phép tôn thất chiêu tập những người phiêu tán không có sản nghiệp làm nô tì để khai khẩn ruộng đất bỏ hoang, lập các điền trang, góp phần mở rộng diện tích trồng trọt, …  ***? Quan sát, mô tả hình 3,4 và nêu nhận xét về sản xuất thủ công nghiệp thời Trần?***  **Hình 3:** Đây là vận dụng để tế lễ trong cung đình. Thống có dáng hình trụ, thành cong, gở miệng phẳng, loe ngang; thân phình tang trống, đáy bằng. Thân đúc hai đôi quai nổi đối xưng qua thân, quai thống nằm giữa hai đường gờ nổi. Bám vào chân quai là bông hoa mai đúc nổi nhiều cánh, vừa có tác dụng gia cố, vừa mang tính chất trang trí. Trên thân thống khắc chìm bốn băng hoa văn, từ trên xuống dưới: hoa văn hình rồng, hoa văn hoa chanh, các chủ đề: vinh quy bái tổ, cảnh đấu vật, đấu kiếm, lễ hội, hoa văn cánh sen ở viền chân đế. Họa tiết hình rồng được trang trí chạy vòng quanh, gồm sáu họa tiết hình rộng được khắc bay ngược theo chiều kim đồng hồ.  **Hình 4:** Thân hộp được trang trí hoa văn cánh sen và khi đậy khít cùng phần nắp, thì toàn bộ hộp mang hình dạng của một bông hoa sen đang độ đẹp nhất. Qua so sánh phong cách trang trí, đặc biệt là với loại hình hoa văn cánh sen và hoa văn hoa chanh thường gặp trên các loại cổ vật thời Trần, chiếc hộp được xác định có niên đại khoảng thế kỉ XIII – VIV, là sự kết tinh của những giá trị vô cùng đặc biệt về văn hóa và lịch sử.  **Nhận xét:** Sản xuất thủ công nghiệp thời Trần rất phát triển với sản phẩm đa dạng, tinh xảo, thể hiện trình độ thẩm mĩ và đời sống văn hóa tinh thần phong phú của nhân dân thời Trần.  ***? Sự phát triển của một số thương cảng thời Trần chứng tỏ điều gì?***  Chứng tỏ công thương nghiệp thời Trần phát triển với nhiều thương cảng trở thành nơi thu hút thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi buôn bán.  ***? Em có nhận xét gì về xã hội thời Trần?***  Xã hội đã có sự phân hóa sâu sắc  **Bước 4:** HS các khác nhận xét, đánh giá kết quả; GV nhận xét, đánh giá.  **GV nhấn mạnh:** Sau khi củng cố bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương, nhà Trần đã bắt tay vào thực hiện các giải pháp nhằm phục hồi và phát triển kinh tế. Những chính sách tiến bộ đã giúp kinh tế từng bước phát triển vững mạnh, giúp Đại Việt khẳng định được vị thế trong khu vực. Kinh tế phát triển đã tạo tiền đề cho văn hóa đạt được những thành tựu to lớn. Đó là những thành tựu nào? Chúng ta cùng tìm hiểu trong tiết học sau. | 3. Tình hình kinh tế, xã hội  a. Kinh tế  - Nông nghiệp: Đề ra những chính sách phục hồi và phát triển nông nghiệp: khai hoang, đắp đê phòng lụt, xây dựng các công trình thủy lợi, miễn giảm tô thuế  **- Thủ công nghiệp:**  + Công xưởng thủ công nhà nước: đúc tiền, chế tạo vũ khí, đóng thuyền chiến, …  + Tại Làng xã và kinh đô hình thành thêm nhiều làng nghề, phường nghề.  + Sảm phẩm thủ công đa dạng.  **- Thương nghiệp:**  + Thăng Long hình thành nhiều phường nghề buôn bán.  + Cửa biển như Vân Đồn, Hội Thống trở thành nơi buôn bán tấp nập trong và ngoài nước.  **b. Xã hội**  **Hs vẽ sơ đồ vào vở** |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên tổ chức trò chơi **“Chăn cừu”** thông qua các câu hỏi trả lời nhanh.

***Câu 1: Các xưởng thủ công nhà nước thời Trần chuyên sản xuất mặt hàng gì?***

Đáp án: Đúc tiền, chế tạo vũ khí, đóng thuyền, …

***Câu 2: Kể tên một trong số các cảng biển phát triển thời Trần.***

Đáp án: Vân Đồn (Quảng Ninh), Hội Thống (Nghệ An)

***Câu 3: Tầng lớp nào nắm giữ các chức vụ chủ chốt của bộ máy chính quyền?***

Đáp án: quý tộc

***Câu 4: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội thời Trần:***

Đáp án: Nô tì

***Câu 5: Kể tên một trong số những chính sách tích cực nhằm phục hồi và phát triển nông nghiệp:***

Đáp án: Khai hoang, đắp đê phòng lụt, …

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

***Bài tập: Sưu tầm và nêu hiểu biết của em về sản phẩm thủ công thời Trần.***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**Gợi ý trả lời:**

**A picture containing indoor, set, several, cluttered

Description automatically generatedA picture containing website

Description automatically generated**

***Gốm thời Trần***

Gốm sứ thời Trần có hướng chuyển khác biệt rõ ràng từ tỉ mỉ, chau chuốt của thời Lý sang khuynh hướng hiện thực, đơn giản và khỏe khoắn.

Gốm sứ thời Trần với hướng nghệ thuật hiện thực, chắc khỏe và đơn giản, mang đậm chất tinh thần thượng võ, mộc mạc nhưng không kém phần duyên dáng. Đồ gia dụng được phủ men như: gốm hoa nâu, gốm men ngọc, gốm men nâu, gốm men trắng, gốm men hoa lam, gốm men trắng ngà.

Đồ gốm thời Trần chú trọng về chất gốm, kỹ thuật tráng men và hoa văn trên gốm.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

- Học bài cũ và làm bài tập trong vở bài tập

- Tìm hiểu tư liệu liên quan đến phần 4: Tình hình văn hóa.

+ Vua Trần Nhân Tông và Thiền phái Trúc Lâm

+ Quốc Tử Giám

+ Bộ Đại Việt sử ký (Lê Văn Hưu)

+ Việt sử cương mục và Việt Nam thế chí của Hồ Tông Thốc

+ Binh thư yếu lược và Vạn kiếp tông bí truyền thư của Trần Quốc Tuấn.

+ Kinh thành Thăng Long, Tháp Phổ Minh, …

……………………………………………………………….

Năm học: 2024-2025

Tiết 32- **BÀI 13: ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN**

**(1226 – 1400)** (Tiết 3)

(Thời gian thực hiện: 03 tiết – Từ tiết 30 đến tiết 32)

Ngày soạn: 14/2/2025

Ngày giảng; 7A- 20/02/2025

7B-19/02/2025

7C- 17/2/2023

7D- 18/2/2025

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức:

- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa của Đại Việt thời Trần thông qua các lĩnh vực tư tưởng – tôn giáo, giáo dục, khoa học kĩ thuật, văn học nghệ thuật.

- Trình bày hiểu biết về các thành tựu văn hóa thời Trần.

- Rút ra được ý nghĩa của sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù:**

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử.

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tưu duy Lịch sử.

- Vận dung kiến thức, kĩ năng đã học giới thiệu về một di tích lịch sử thời Trần tại địa phương.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

+ Trân trọng công sức của cha ông trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

- Yêu nước: Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho học sinh.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên:

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Một số hình ảnh, tư liệu về nhà Trần.

- Tư liệu về các thành tựu văn hóa thời Trần.

2. Học sinh:

- Sưu tầm tài liệu; tìm hiểu trước kiến thức, tư liệu có liên quan đến bài học.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** HS quan sát tranh, trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV kiểm tra sự chuẩn bị bài ở nhà của học sinh thông qua trò chơi “Mảnh ghép”.

Luật chơi: Hs trả lời các câu hỏi để nhận diện nhân vật, nội dung được nói tới trong hình ảnh để tìm ra từ khóa cuối cùng.

**Mảnh ghép 1:**

A picture containing outdoor, tree, house, stone

Description automatically generated

Côn Sơn – Kiếp Bạc (Hải Dương)

***Đây là nơi thờ nhân vật lịch sử nào?***

Đáp án: Chu Văn An

**Mảnh ghép 2:**

**A picture containing calendar

Description automatically generated**

***Đây được coi là bộ sử ký đầu tiên trong lịch sử nước ta.***

**Đáp án: Đại Việt sử ký**

**Mảnh ghép 3:**

**A statue of a person

Description automatically generated with low confidence**

***Vua Trần Nhân Tông là người sáng lập ra phái nào?***

Đáp án: Thiền phái Trúc Lâm

**Mảnh ghép 4:**

**A picture containing outdoor, sky, tree, place of worship

Description automatically generated**

***Đây là nơi vua Trần Anh Tông cho xây dựng để bày tỏ lòng hiếu thảo với vua Trần Nhân Tông.***

Đáp án: Tháp Phổ Minh

**🡪Từ khóa: Văn hóa thời Trần.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS lắng nghe, nhận biết bài hát.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**HS**: Trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em thân mến! Ở bài học trước các em đã được tìm hiểu về kinh tế, xã hội thời Trần. Thông qua những chính sách tiến bộ, kinh tế thời Trần đã có sự phát triển cường thịnh. Điều đó đã tạo tiền đề cho sự phát triển các lĩnh vực khác đặc biệt là văn hóa.Thời Trần, văn hóa đã đạt được những thành tựu như thế nào? Có điểm gì khác so với thời Lý? Chúng ta cùng tìm hiểu trong tiết học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.4. Tình hình văn hóa**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày những nét chính về tư tưởng – tôn giáo, giáo dục, khoa học – kĩ thuật, văn học, nghệ thuật thời Trần.

- Trình bày được những nét nổi bật về văn học thời Trần. Nêu ý nghĩa về sự phát triển văn học chữ Nôm thời Trần.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động thông qua kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật dự án.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu hs nghiên cứu SGK hoạt động cá nhân, nhóm trả lời các câu hỏi theo **kĩ thuật dự án, kĩ thuật mảnh ghép.**  **Phiếu học tập số 3**  **(Văn hóa thời Trần)**   |  |  | | --- | --- | | ***Nhóm 1: Trình bày những nét chính về tư tưởng – tôn giáo thời Trần*** | ***Nhóm 2: Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần*** | | ***Nhóm 3: Nêu một số thành tựu chính về khoa học – kĩ thuật thời Trần.*** | ***Nhóm 4: Tìm hiểu về văn học – nghệ thuật thời Trần.*** |   **Kĩ thuật dự án: Giáo viên gọi nhóm bất kì lên trình bày hiểu biết về một trong số các thành tựu, nhân vật lịch sử tiêu biểu đã được tìm hiểu ở nhà.**  **Gợi ý: (tài liệu tham khảo phía cuối giáo án)**  + Vua Trần Nhân Tông và Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử.  + Đại Việt sử ký – Lê Văn Hưu  + Tháp Phổ Minh (Nam Định)  + Chu Văn An  **GV mở rộng nhấn mạnh thành tựu văn học thời Trần (tích hợp môn Ngữ văn):** Cung cấp tư liệu về một số đoạn văn, thơ tiêu biểu thời Trần trích trong các tác phẩm: Hịch tướng sĩ, Phò giá về kinh, Phú sông Bạch Đằng.  ***? Em có nhận xét gì về văn học thời Trần? Sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần có ý nghĩa như thế nào?***  ***? Trong số các thành tựu văn hóa trên, em ấn tượng nhất với thành tựu nào? Vì sao?***  **GV nhấn mạnh:** về một số thành tựu văn hóa tiêu biểu thời Trần.  ***? Vì sao Lê Quý Đôn lại có những đánh giá cao về nhà Trần?***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn học sinh thực hiện thảo luận theo kĩ thuật mảnh ghép.  **Vòng 1:** Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, suy nghĩ về câu hỏi, chủ đề và ghi lại những ý kiến của mình.  **Vòng 2:** Nhóm mảnh ghép  - Hình thành nhóm mới, thảo luận và hoàn thiện các mảnh ghép.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **Gợi ý trả lời:**  **Phiếu học tập số 3**  **(Văn hóa thời Trần)**   |  |  | | --- | --- | | ***Nhóm 1: Trình bày những nét chính về tư tưởng – tôn giáo thời Trần.*** | ***Nhóm 2: Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần.*** | | - Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo đều được coi trọng.  - Nho giáo ngày càng được nâng cao vị thế.  - Phật giáo được cả vua, quý tộc và nhân dân tôn sùng. | - Quốc tử giám được mở rộng, là nơi dạy học cho các hoàng tử và con em quý tộc, quan lại cấp cao.  - Trường công và tư xuất hiện nhiều nơi  - Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ. | | ***Nhóm 3: Nêu một số thành tựu chính về khoa học – kĩ thuật thời Trần.*** | ***Nhóm 4: Tìm hiểu về văn học – nghệ thuật thời Trần.*** | | - Khoa học:  *+* Sử học: Nhiều bộ sử lớn được biên soạn và có giá trị: Đại Việt sử ký (Lê Văn Hưu)  *+*Quân sự: Binh thư yếu lược, Vạn Kiếp tông bí truyền thư (Trần Hưng Đạo)  + y học: Tuệ Tĩnh là thầy thuốc tiêu biểu chuyên nghiên cứu về thuốc nam. | - Văn học chữ Hán và chữ Nôm phát triển  - Kiến trúc và điêu khắc: Nhiều công trình được xây dựng như kinh đô Thăng Long (Hà Nội), thành Tây Đô (Thanh Hóa), tháp Phổ Minh (Nam Định), …  + Nghệ thuật diễn xướng phát triển: Chèo, tuồng, hát xẩm, múa rối, … |   ***? Em có nhận xét gì về văn học thời Trần? Sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần có ý nghĩa như thế nào?***  - Văn học thời Trần phát triển, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, chứa đựng lòng yêu nước sâu sắc, tự hào dân tộc, làm rạng rỡ cho văn học Đại Việt với nhiều tác giả nổi tiếng và tác phẩm đặc sắc.  - Sự phát triển dòng văn học chữ Nôm thể hiện tinh thần dân tộc, lòng yêu nước sâu sắc dưới thời Trần  ***? Trong số các thành tựu văn hóa trên, em ấn tượng nhất với thành tựu nào? Vì sao?***  (Tùy học sinh nêu cảm nhận)  ***? Thông qua những thành tựu, em có nhận xét gì về tình hình đất nước ta thời Trần?***  Chứng tỏ Đại Việt thời Trần phát triển cường thịnh.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV nhấn mạnh:** Có thể thấy văn hóa thời Trần phát triển phong phú, đa dạng trên tất cả các lĩnh vực. Giáo dục được chú trọng nhằm mục đích đào tạo nhân tài. Khoa học – kĩ thuật phát triển cao với những thành tựu rực rỡ. Kiến trúc – điêu khắc cũng đạt tới sự phát triển mạnh mẽ mang sắc thái riêng. Đặc biệt trong lĩnh vực Văn học có nhiều bước tiến mới với những tác phẩm tiêu biểu cho tinh thần quyết chiến, niềm tự hào dân tộc, thấm đậm lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết toàn dân trong công cuộc đấu tranh và bảo vệ tổ quốc.Bên cạnh đó, những tư tưởng tiến bộ về khoan thư sức dân hay tinh thần Đông A, … vẫn còn giữ nguyên giá trị đến ngày hôm nay. Nhà Trần đã chứng tỏ vai trò của mình đối với Lịch sử dân tộc không chỉ trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa mà còn thể hiện rõ qua cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên. Nhà Trần đã lãnh đạo nhân dân ta chống quân xâm lược Mông – Nguyên như thế nào? Điều gì đã làm nên chiến thắng kiêu hùng đó. Bài học sau chúng ta sẽ cùng tìm hiểu. | **4. Tình hình văn hóa**  **a. Tư tưởng – tôn giáo**  - Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo đều được coi trọng.  **b. Giáo dục**  - Quốc tử giám được mở rộng, là nơi dạy học cho các hoàng tử và con em quý tộc, quan lại cấp cao.  - Trường công và tư xuất hiện nhiều nơi  - Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ.  **c. Khoa học – kĩ thuật**  - Khoa học:  *+* Sử học: Nhiều bộ sử lớn được biên soạn và có giá trị: Đại Việt sử ký (Lê Văn Hưu)  *+*Quân sự: Binh thư yếu lược, Vạn Kiếp tông bí truyền thư (Trần Hưng Đạo)  + y học: Tuệ Tĩnh là thầy thuốc tiêu biểu chuyên nghiên cứu về thuốc nam.  **d. Văn học, nghệ thuật**  - Văn học chữ Hán và chữ Nôm phát triển  - Kiến trúc và điêu khắc: Nhiều công trình được xây dựng như kinh đô Thăng Long (Hà Nội), thành Tây Đô (Thanh Hóa), tháp Phổ Minh (Nam Định), …  + Nghệ thuật diễn xướng phát triển: Chèo, tuồng, hát xẩm, múa rối, … |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên yêu cầu học học chơi trò chơi ***“Bắn cung” thông qua một số bài tập trắc nghiệm.***

***Câu 1: Tình hình Phật giáo dưới thời Trần như thế nào?***

**A. Vẫn phát triển nhưng không bằng thời Lý.**

B. Thời Trần Phật giáo trở thành quốc giáo.

C. Phật giáo suy yếu nhanh chóng.

D. Nhà Trần cấm truyền bá đạo Phật.

***Câu 2: Thầy giáo nổi tiếng nhất dưới thời Trần là:***

A. Nguyễn Bỉnh Khiêm

**B. Chu Văn An**

C. Nguyễn Đình Chiểu

D. Lê Quý Đôn

***Câu 3: Biểu hiện chứng tỏ Nho giáo ngày càng phát triển ở thời Trần là:***

A. các nhà nho được phụ trách công việc ngoại giao.

B. các nhà nho được nhiều bổng lộc.

**C. các nhà nho được bổ nhiệm những chức vụ quan trọng trong bộ máy nhà nước.**

D. các nhà nho được tham dự các buổi thiết triều.

***Câu 4: Ai là người viết Bộ Đại Việt sử ký – bộ sử đầu tiên của nước ta?***

A. Chu Văn An

**B. Lê Văn Hưu**

C. Lê Quý Đôn

D. Trần Quốc Tuấn

***Câu 5: Đâu là công trình được xây dựng thời Trần?***

**A. Tháp Phổ Minh (Nam Định)**

B. Kinh thành Huế

C. Đền Đô (Bắc Ninh)

D. Chùa Một Cột (Hà Nội)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Gợi ý trả lời:**

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

***Bài tập: Tìm hiểu thêm từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu (khoảng 7 – 10 câu) về một thành tựu văn hóa Đại Việt thời Trần còn được bảo tồn và phát huy giá trị đến ngày nay.***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**Gợi ý trả lời:**

**A picture containing grass, sky, tree, outdoor

Description automatically generated**

***Hoàng thành Thăng Long***

Di tích lịch sử và khảo cổ Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội nằm trên địa bàn phường Điện Biên và Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, với diện tích quy hoạch bảo tồn vùng lõi là 18,395 ha và diện tích vùng đệm là 108 ha. Trải qua các triều đại Lý, Trần, Lê Sơ, Mạc và Lê Trung Hưng, thành Thăng Long luôn giữ vị trí “Quốc đô”, là nơi ở và làm việc của Vua và Hoàng tộc. Khu vực này cũng còn là nơi cử hành các nghi lễ quan trọng của đất nước. Từ sau năm 1954, khu vực thành Thăng Long trở thành trụ sở làm việc của Bộ Quốc phòng. Chính tại khu vực này, nhiều quyết định quan trọng của Đảng và Nhà nước đã được ra đời, góp phần tạo ra những thắng lợi lớn trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Trải qua thời gian và những biến cố của lịch sử, thành Thăng Long đã có nhiều thay đổi, biến dạng…, nhưng đến nay vẫn còn lưu giữ được một số di tích lịch sử và khảo cổ học, tiêu biểu như: Kỳ đài (Cột cờ Hà Nội); Đoan môn; Điện Kính thiên; Hậu lâu (Lầu Công chúa); Chính Bắc môn (Cửa Bắc)….Thành cổ Thăng Long - Hà Nội là di tích lịch sử và khảo cổ tiêu biểu, là bằng chứng vật chất phản ánh trình độ kỹ thuật cao, chứa đựng các giá trị về lịch sử, kiến trúc và nghệ thuật. Đồng thời, phản ánh sự giao thoa văn hóa với các nước trong khu vực và trên thế giới trong một quá trình lịch sử lâu dài, thể hiện qua rất nhiều hiện vật lịch sử, công trình kiến trúc, cảnh quan đô thị mang bề dày hàng ngàn năm lịch sử.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

- Học bài cũ và làm bài tập trong vở bài tập

- Tìm hiểu tư liệu liên quan đến bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.

+ Tập chỉ lược đồ trình bày diễn biến của cuộc kháng chiến chống quân Mông Cổ năm 1258, Kháng chiến chống quân Nguyên năm 1285, 1287 – 1288.

+ Tìm hiểu về vua Trần Thái Tông, Trần Quốc Tuấn, Trần Khánh Dư, Trần Quang Khải.

+ Tìm hiểu về cách đánh giặc sáng tạo của nhà Trần, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến, …

**Tư liệu tham khảo: (GV có thể tùy chọn tư liệu cung cấp cho hs)**

**1. Vua Trần Nhân Tông và sự ra đời của Thiền phái Trúc Lâm**

****

***Vua Trần Nhân Tông***

Ông sinh vào năm 1258, lên ngôi năm 1279, xuất gia năm 1298 và mất vào năm 1308. Dù xuất thân trong bậc đế vương, nhưng cốt cách của ông là bậc xuất thế. Từ nhỏ miệng không thích thịt cá, thân không thích lụa là gấm vóc, tâm không đắm luyến thú vui thế gian, lớn lên xem cung vàng điện ngọc như đôi dép rách, cho nên ông đã trốn lên Yên Tử nhưng không thành, đành phải miễn cưỡng lên ngôi vua. Tại vị 13 năm, 6 năm ở ngôi Thái Thượng hoàng, sau đó mới thực hiện được hoài bão xuất trần, làm sơn tăng đầu núi và trở thành Đệ nhất Sơ tổ Trúc Lâm Yên Tử, khai sáng ra dòng thiền nước Việt. Từ đây, Việt Nam thực sự đã có một dòng thiền Phật giáo của người Việt, do chính người Việt làm Tổ.

**2. Đại Việt sử ký – Lê Văn Hưu:**

Lê Văn Hưu quê ở xã Phủ Lý, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Năm Đinh Mùi (1247), ông thi đỗ Bảng nhãn trong khoa thi đầu tiên có đặt danh hiệu tam khôi là Trạng nguyên, Bảng nhãn và Thám hoa.

Sau khi thi đỗ, Lê Văn Hưu được trao giữ các chức vụ quan trọng trong triều như Kiểm pháp quan trông coi việc hình luật, rồi Thượng thư bộ Binh. Tuy nhiên, đóng góp lớn nhất đưa tên tuổi của ông đi vào lịch sử dân tộc, đó chính là khi ông được điều chuyển sang làm Học sĩ Hàn Lâm viện, kiêm Giám tu Quốc sử viện. Lúc bấy giờ, với vai trò của một người đứng đầu nhà nước, vua Trần Thái Tông đã rất coi trọng việc chép sử và người được vua giao cho trọng trách ấy không ai khác là Lê Văn Hưu. Vâng lệnh vua, Lê Văn Hưu đã dồn hết tinh lực, thu thập tất cả các sách sử, ghi chép thông tin của thời Lý và các triều đại trước đó để biên soạn, bổ sung, hoàn thiện bộ sử lấy tên gọi là “Đại Việt sử ký”.

Bộ “Đại Việt sử ký” được Lê Văn Hưu bắt đầu biên soạn vào năm nào không thấy sử sách nói đến. Chỉ biết rằng theo sách Đại Việt sử ký toàn thư quyển 5 và sách Khâm định Việt sử thông giám cương mục quyển 7 thì vào mùa xuân, năm Nhâm Thân (1272), bộ quốc sử được hoàn thành.

Bộ quốc sử đã ghi chép lại những sự kiện quan trọng diễn ra trong 15 thế kỷ từ thời Triệu Vũ Đế cho tới vua Lý Chiêu Hoàng.

**3. Tháp Phổ Minh (Nam Định)**

A picture containing outdoor, sky, tree, place of worship

Description automatically generated

***Tháp Phổ Minh (Nam Định)***

Tháp Phổ Minh là một công trình trong khuôn viên chùa Tháp - một ngôi chùa ở thôn Tức Mạc, nằm ở phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định.

Năm 1308, Kim Phật Trần Nhân Tông băng hà ở am Ngọa Vân trên ngọn Tử Phong – Yên Tử (theo Đại Việt Sử Ký toàn thư, kỷ Anh Tông). Sau đó ít lâu, con ngài là vua Anh Tông đã đem 7 trong số 21 hạt xá lợi đặt trong cỗ kiệu bát cống bằng đá rồi xây tháp Phổ Minh lên trên.

Tháp Phổ Minh được xây dựng hình vuông, gồm 14 tầng, cao 19,5 m. Hai tầng dưới làm bằng đá mỗi chiều dài 5,2 m. Các tầng còn lại xây bằng gạch bắt mạch để trần. Mỗi đầu viên gạch có dòng chữ “Hưng – Long thập tam niên” và khắc họa con rồng nổi thời Trần. Tầng 1 phía đáy tháp giống như một cỗ kiệu nâng toàn bộ 13 tầng tháp bên trên. Xung quanh cỗ kiệu nâng tháp có nhiều hoa văn mềm mại, uyển chuyển xung quanh như sóng nước thủy ba, cỏ sương bồ, cánh sen kép. Mỗi hoa văn biểu thị ý nghĩa khác nhau và đều là những tinh hoa của văn hóa thời Trần.

Hơn 7 thế kỷ đã trôi qua, qua nhiều lần tu bổ nhưng chùa vẫn giữ được nhiều dấu tích nghệ thuật đời Trần, một dấu tích quan trọng một thời của Hào khí Đông A – Nhà Trần.

**4. Chu Văn An**

**A picture containing indoor, altar, decorated

Description automatically generated**

***Tượng Chu Văn An tại đền Côn Sơn – Kiếp Bạc (Hải Dương)***

Ông sinh ngày 25 tháng 8 năm Nhâm Thìn (1292) ở Thanh Trì, Hà Nội. Từ nhỏ, ông đã bộc lộ những đức tính cao quý như ham học, cương trực, liêm khiết. Ông đậu Thái học sinh (tiến sĩ) thời Trần nhưng không ra làm quan mà ở nhà dạy học. Về sau, ông được vua Trần Minh Tông mời giữ chức Tư nghiệp Quốc tử giám (chức quan thứ hai trong Quốc tử giám). Thời Trần Dụ Tông, chính sự nhà Trần đổ nát, quan lại nhũng nhiễu dân chúng, tham lam, bè phái. Ông dâng sớ lên vua xin chém đầu 7 tên nịnh thần gây rối loạn triều chính. Vua không nghe, ông từ quan về Chí Linh (Hải Dương) dạy học, viết sách, làm thơ. Sự nghiệp của ông được ghi lại trong văn bia ở Văn Miếu.